SỞ GDĐT HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT HOÀI ĐỨC C

Số 19 /KH-THPTHDC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HOÀI ĐỨC C GIAI ĐOẠN 2023-2028, TẦM NHÌN 2032

CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

1. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành trung ương Đảng Khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Luật Giáo dục được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2020.

3. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn 2050 ban hành kèm theo Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển bền vững giáo dục và đào tạo đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 2161/QĐ- BGDĐT ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 02 năm 2019. Chương trình giáo dục trung học phổ thông, đối với lớp 10 bắt đầu từ năm học 2022-2023.

6. Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày

Scanned with ACE Scanner

15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 11 năm 2020;

7. Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực từ ngày 04 tháng 9 năm 2018;

8. Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 10 năm 2018;

9. Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 10 năm 2018;

10. Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực từ ngày 11 tháng 7 năm 2020;

11. Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông ban hành kèm theo thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, có hiệu lực từ ngày 11 tháng 7 năm 2020;

Scanned with ACE Scanner

PHẦN 1. PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

1.1. Phân tích bối cảnh

Trong Kế hoạch thực hiện mục tiêu phát triển bền vững giáo dục và đào tạo đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 2161/QĐ- BGDĐT ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đề ra mục tiêu "Xây dựng nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện, thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người"; Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo Thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 là phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo theo hướng chuẩn hóa, tiên tiến và hiện đại; xây dựng một số trường phổ thông chất lượng cao; đẩy mạnh dạy, học song ngữ trong các trường học đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực trong điều kiện hội nhập quốc tế; hiện đại hóa các trường năng khiếu để tạo nguồn hình thành và phát triển nhân tài cho tương lai. Tập trung phát triển mạnh nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng, phát triển Hà Nội trở thành trung tâm đào tạo nhân tài và nguồn nhân lực chất lượng hàng đầu của cả nước và có uy tín quốc tế. Xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách trọng dụng và thu hút nhân tài; đẩy mạnh xã hội hóa phát triển giáo dục, đào tạo.

1.2. Thực trạng nhà trường

Trường THPT Hoài Đức C được thành lập theo Quyết định số 3979/QĐ-UBND ngày 24/7/2019 của Chủ tịch Uỷ ban Nhân dân thành phố Hà Nội. Trường THPT Hoài Đức C được thành lập trên địa bàn huyện Hoài Đức là huyện có bề dày truyền thống hiếu học, có tình hình KT-XH phát triển với tốc độ nhanh và đang trong quá trình đổi mới phát triển trong chiến lược phát triển chung của Thủ đô, mang sứ mệnh trở thành nơi đào tạo và ươm mầm các tài năng trẻ dựa trên việc thụ hưởng các công nghệ giáo dục tiên tiến; góp phần tiên phong trong đổi mới giáo dục phổ thông, góp phần cho sự phát triển chung của huyện và của Thành phố

1.2.1. Tổ chức bộ máy nhà trường

Cơ cấu tổ chức trường trung học THPT Hoài Đức C gồm: Hội đồng trường; 01 hiệu trưởng và 01 phó Hiệu trưởng; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỳ

Scanned with ACE Scanner

luật; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức Công đoàn, tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Hội chữ thập đỏ; 05 tổ chuyên môn: tổ Toán, Tổ Lý – CN – Tin – GDKTPL; Tổ Hóa – Sinh – KTNN; Tổ Văn – Sử - GDTC; Tổ NN – Địa – GDQPAN; 01 tổ văn phòng;

Về số lớp: trường có tổng số 32 lớp học, trong đó có 10 lớp 12; 11 lớp 11; 11 lớp 10.

1.2.2. Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên

Đội ngũ cán bộ quản lí của nhà trường (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) đều có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, có năng lực chuyên môn và năng lực quản lí vững vàng, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, được tín nhiệm cao, thực hiện đúng các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định.

Đội ngũ giáo viên có 64 người *(trong đó có 39 biên chế và 25 hợp đồng)* đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo, đảm nhiệm các nhiệm vụ dạy học và giáo dục theo đúng cơ cấu tổ chức của nhà trường. Đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, luôn có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, thực hiện tốt chức trách và nhiệm vụ được giao.

Đội ngũ nhân viên nhà trường có 08 người: Văn thư, kế toán, y tế, thư viện, thiết bị, bảo vệ, phục vụ đều trách nhiệm, nhiệt tình trong trong công việc.

1.2.3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a. Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập

18.977,9m^2 gồm diện tích xây dựng và sân, vườn, đường đi tại thôn Phương Bảng, xã Song Phương, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Tháng 07 năm 2019, trường đã tiếp nhận gói trang thiết bị 24 phòng học. Khuôn viên nhà trường riêng biệt có tường rào, cổng trường, biển trường kiên cố và thẩm mỹ. Toàn bộ các khu vực trong nhà trường được bố trí hợp lý, gọn gàng, luôn sạch đẹp, đảm bảo môi trường sư phạm xanh – sạch – đẹp - an toàn. Cơ cấu các khối công trình được đầu tư bao gồm: Khu phòng học nhà A, B gồm17 phòng học thường và 7 phòng học bộ môn, Khối phòng hỗ trợ (Thư viện, Phòng Y tế, Văn phòng Đoàn, Phòng học bộ môn, Sân bóng đá, Sân bóng rổ…) và khu Hiệu bộ.

Scanned with ACE Scanner

b. Khối phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập

Khối phòng học tập gồm có 17 phòng. Diện tích một phòng học là 61m². Mỗi phòng học điều có 24 bộ bàn ghế học sinh, 01 bộ bàn ghế giáo viên, 01 bảng viết chống lóa đúng quy cách. Hệ thống đèn chiếu sáng, quạt mát, điều hòa nhiệt độ và máy chiếu, màn chiếu, tủ thiết bị được trang bị đầy đủ, vận hành hiệu quả.

Khối phòng học bộ môn gồm có 07 phòng: Vật lí, Công nghệ, Hóa học, Sinh, Tin học, Ngoại ngữ.

Khối phòng hỗ trợ học tập gồm có các phòng: thư viện có 02 phòng đọc, 01 phòng tư vấn tâm lý học sinh, 01 phòng truyền thống, phòng Đoàn thanh niên.

c. Khối hành chính quản trị

Khối hành chính quản trị gồm có 15 phòng: 01 phòng hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng khách, 01 văn phòng, 01 phòng lưu trữ, 01 phòng tài vụ, 01 phòng bảo vệ, 01 phòng họp toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên, 02 phòng sinh hoạt tổ chuyên môn, 01 phòng y tế trường học.

d. Khu vệ sinh và cấp thoát nước

Nhà trường có 02 khu vệ sinh của học sinh, 01 khu vệ sinh của CBGVNV, 02 khu để xe của học sinh, 01 khu để xe của cán bộ giáo viên nhân viên.

Trường sử dụng nước sạch của công ty nước sạch Tây Hà Nội phục cho việc các hoạt động của nhà trường. Hệ thống thoát nước của nhà trường đảm bảo.

e. Thiết bị

Nhà trường có đầy đủ thiết bị văn phòng phục vụ công tác quản trị nhà trường. Thiết bị đồ dùng dạy học các môn học của nhà trường sử dụng thường xuyên theo quy định của Chương trình giáo dục THPT năm 2006, 2018.

g. Thư viện

Thư viện nhà trường có không gian mở, có đầy đủ các đầu sách phục vụ cho học sinh và cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường. Thư viện có phòng đọc của học sinh và phòng đọc của cán bộ giáo viên nhân viên đảm bảo diện tích và số chỗ ngồi theo quy định. Thư viện có máy tính được kết nối internet cáp quang phục vụ nhu cầu tra cứu thông tin, đọc sách điện tử.

Scanned with ACE Scanner

1.2.4. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Ban đại diện CMHS Trường THPT Hoài Đức C đã phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục. Hoạt động của Ban đại diện CMHS luôn bám sát các hoạt động giáo dục của nhà trường đem lại hiệu quả giáo dục tốt nhất cho học sinh. Ban đại diện CMHS cùng Nhà trường tích cực quan tâm đến hoạt động dạy và học, giáo dục đạo đức, nhân cách, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, phối hợp cùng nhà trường đẩy mạnh các phong trào thi đua, các cuộc vận động.

1.2.5. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Trường THPT Hoài Đức C luôn thực hiện nghiêm túc, đầy đủ linh hoạt và sáng tạo các hoạt động giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở GDĐT Hà Nội. Các nhiệm vụ chủ yếu của năm học được thông qua tại Hội nghị viên chức hằng năm. Nhà trường đã thực hiện nhiều biện pháp tích cực để đẩy mạnh công tác giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục như bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp... Nhà trường đã phối hợp với các đoàn thể chỉ đạo các tổ chuyên môn thường xuyên rà soát các biện pháp nhằm không ngừng cải tiến các hoạt động giáo dục. Nhờ đó hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường ngày càng được nâng cao.

1.3. Điểm mạnh

1.3.1. Tổ chức bộ máy nhà trường

Cơ cấu tổ chức bộ máy nhà trường đầy đủ, tinh gọn, hiệu quả. Hội đồng thi đua khen thưởng, và các Hội đồng khác đã hoạt động thường xuyên, tích cực góp phần vào việc nâng cao chất lượng các mặt hoạt động của nhà trường.

Các tổ chuyên môn phát huy được nội lực, sức mạnh tập thể, sức mạnh đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chi bộ nhà trường luôn thể hiện đúng vai trò lãnh đạo trong nhà trường. Các tổ chức đoàn thể hoạt động theo các quy định hiện hành, tư vấn cho Hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm và quyền hạn của mình. Nhà trường quản lí

Scanned with ACE Scanner

và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí trong và ngoài ngân sách hằng năm để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

2.3.2. Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên

Ban giám hiệu nhà trường là một tập thể đoàn kết, có tầm nhìn và sáng tạo. Trong công tác chỉ đạo, điều hành nhà trường luôn chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Công tác kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng đều là người dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Được sự tín nhiệm cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Đội ngũ giáo viên nhà trường là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Trong công tác chấp hành tốt kỷ luật lao động, quy chế chuyên môn; năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy theo phương châm "Phát triển năng lực của người học".

Đội ngũ nhân viên nhà trường có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình trong trong công việc được giao.

2.3.3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Cảnh quan sư phạm nhà trường xanh - sạch - đẹp, hệ thống cây xanh, cây cảnh được bố trí hợp lí.

Nhà trường có đủ các khối công trình: khối hành chính quản trị, khối phòng học, khối phòng học bộ môn, khối phục vụ học tập, và khối phụ trợ.

Nhà trường có hệ thống máy chiếu đầy đủ ở các phòng học và một số phòng học bộ môn hoạt động hiệu quả. Các lớp phòng học và phòng học bộ môn đều có điều hòa nhiệt độ.

2.3.4. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường luôn hoạt động với tinh thần trách nhiệm cao, tích cực phối hợp trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống cho học sinh. Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện tốt công tác xã hội hóa

Scanned with ACE Scanner

giáo dục nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho con em mình tham gia học tập, rèn luyện bản thân.

Nhà trường thực hiện tốt công tác phối hợp với các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội và nghề nghiệp để xây dựng môi trường giáo dục an toàn và hạnh phúc.

2.3.5. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Nhà trường thực hiện đầy đủ, cụ thể hóa chương trình giáo dục, khung kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phù hợp với mục tiêu phát triển của nhà trường; Có kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học theo quy định. Nhà trường đã tổ chức dạy đủ các môn học, đúng chương trình, kế hoạch, đảm bảo yêu cầu của chuẩn kiến thức kỹ năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Học sinh nhà trường ngoan, có ý thức học tập và rèn luyện. Kết quả học tập của học sinh ổn định, có xu hướng tiến bộ. Chỉ tiêu hạnh kiểm và lực của học sinh luôn đạt và vượt mục tiêu kế hoạch đề ra.

2.4. Điểm yếu

2.4.1. Tổ chức bộ máy nhà trường

Việc duy trì sĩ số tại các lớp chưa thật sự phù hợp do tiêu chí phân lớp theo nhu cầu định hướng nghề nghiệp của người học.

Nhà trường chưa thực hiện đều đặn việc rà soát, đánh giá để cải tiến các biện pháp quản lý hành chính.

2.4.2. Cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên

Do là trường mới được thành lập nên số lượng cán bộ quản lí còn thiếu; đội ngũ giáo viên còn thiếu ở một số bộ môn và hoạt động giáo dục. Một giáo viên chưa thực sự say mê trong công tác nghiên cứu khoa học và sáng kiến kinh nghiệm.

Đội ngũ nhân viên còn thiếu phải hợp đồng thêm hoặc phân công kiêm nhiệm: nhân viên Văn thư, Thư viện, Thiết bị, nhân viên bảo vệ.

2.4.3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Cơ sở vật chất nhà trường mới được xây dựng vẫn còn thiếu phòng học thường và một số phòng học bộ môn theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Scanned with ACE Scanner

Thiết bị dạy học của một số phòng học bộ môn theo Chương trình giáo dục THPT năm 2018 chưa được trang cấp.

2.4.4. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Một số cha mẹ học sinh chưa thật sự quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em mình nên việc phối hợp với nhà trường trong giáo dục học sinh đôi lúc chưa thật tích cực.

Việc phối hợp giữa nhà trường với tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội nghề nghiệp và cá nhân khi thực hiện các hoạt động giáo dục còn bị động về thời gian.

Chưa khai thác được nhiều sự ủng hộ vật chất của các doanh nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp đối với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

2.4.5. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Số lượng học sinh đạt giải trong các kì thi học sinh giỏi còn ít so với mục tiêu đề ra.

Năng lực vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn cũng như khả năng học tập chủ động của học sinh còn chưa cao.

Một số ít học sinh chưa ngoan, vi phạm nội quy học sinh.

2.5. Thời cơ

Trường THPT Hoài Đức C là trường mới được xây dựng nằm ở vị trí giao thông thuận lợi, Hoài Đức là huyện đang phát triển đô thị hóa với tốc độ nhanh, nền KT-XH địa phương trong thời gian gần đây phát triển mạnh. Chính quyền địa phương rất quan tâm, tạo điều kiện tốt nhất cho nhà trường.

Uy tín và chất lượng giáo dục nhà trường đang dần được khẳng định với chính quyền địa phương và nhân dân các xã xung quanh.

Từ năm học 2022-2023 nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 với mục tiêu giáo dục định hướng nghề nghiệp học sinh. Nhà trường tiếp tục phát triển mô hình giáo dục định hướng nghề nghiệp học sinh trường THPT Hoài Đức C lên một tầm cao mới.

Scanned with ACE Scanner

Đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên được đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn, được bổ sung tuyển mới, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ giỏi, thích ứng nhanh với yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế.

2.6. Thách thức

- Từ năm học 2022-2023 nhà trường thực hiện Chương trình, sách giáo khoa mới 2018, giáo dục định hướng nghề nghiệp theo năng lực của học sinh đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn của nhà trường, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

- Ứng dụng CNTT trong dạy học và quản trị nhà trường; sử dụng ngoại ngữ, và khả năng sáng tạo của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên nhà trường

- Các trường THPT trên địa bàn cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng giáo dục tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường trong huyện.

2.7. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Nâng cao năng lực, chất lượng quản trị, điều hành nhà trường của cán bộ quản lí và viên chức quản lí. Phân công, phân nhiệm theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc, các hoạt động quản trị. Xây dựng nề nếp làm việc chủ động, khoa học trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, nhất là đội ngũ giáo viên chủ nhiệm lớp của nhà trường.

- Xây dựng chương trình giáo dục nhà trường, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực nghề nghiệp của học sinh.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học, khai thác hiệu quả các ứng dụng mới trong dạy và học.

- Quản trị nhà trường theo bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THPT. Sử dụng các Chuẩn ban hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc đánh giá các hoạt động của nhà trường.

Scanned with ACE Scanner

PHẦN 2. SỨ MẠNG, TẦM NHÌN VÀ HỆ THỐNG GIÁ TRỊ CƠ BẢN

2.1. Sứ mệnh

Tạo dựng môi trường giáo dục phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực nghề nghiệp của mỗi học sinh. Sản phẩm giáo dục của nhà trường là những công dân có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội; tự tin, năng động, sáng tạo và hội nhập quốc tế.

2.2. Tầm nhìn

Xây dựng trường THPT Hoài Đức C trở thành trường học thông minh, trường học hạnh phúc, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, là một ngôi trường THPT uy tín và chất lượng của huyện Hoài Đức.

2.3. Giá trị cốt lõi

(1) Kỷ cương - Nề nếp;

(2) Trách nhiệm và lòng nhân ái;

(3) Khát vọng vươn lên;

(4) Tự tin - Khẳng định;

(5) Năng động - Hội nhập.

PHẦN 3. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

3.1. Mục tiêu chiến lược

Xây dựng Nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là một mô hình giáo dục định hướng nghề nghiệp học sinh theo hướng chuẩn hóa, tiên tiến và hiện đại phù hợp với quá trình đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo của Thủ đô và Đất nước.

3.2. Mục tiêu cụ thể

3.2.1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Đảm bảo đủ về số lượng và cơ cấu biên chế được giao về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Phấn đấu đạt được các chỉ tiêu nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường trong từng giai đoạn.

Scanned with ACE Scanner

3.2.2. Mục tiêu về giáo dục và kiểm định chất lượng

- Học lực học sinh

Tỷ lệ %	Năm học 2021-2022	Năm học 2023-2024	Năm học 2025-2026
Giỏi/Tốt	20,0	22,5	25,0
Khá	50,0	52,5	55,0
Trung bình/Đạt	29,0	24,3	19,6
Yếu/Không đạt	1,0	0,7	0,4

- Hạnh kiểm học sinh

Tỷ lệ %	Năm học 2021-2022	Năm học 2023-2024	Năm học 2025-2026
Giỏi/Tốt	86,0	88,0	90,0
Khá	10,0	8,5	7,0
Trung bình/Đạt	3,3	3,0	2,7
Yếu/Không đạt	0,7	0,5	0,3

- Kết quả học sinh lớp 12

Tỷ lệ %	Năm học 2021-2022	Năm học 2023-2024	Năm học 2025-2026
Đỗ tốt nghiệp	99,9	99,9	99,9
Đỗ ĐH	80,0	85,0	89,0
HSG TP	10,0	25,0	35,0

- Kiểm định chất lượng giáo dục nhà trường

Năm học	Năm học 2021-2022	Năm học 2023-2024	Năm học 2025-2026
KĐCLGD	Cấp độ 2	Cấp độ 2	Cấp độ 2
Trường chuẩn QG	Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 2

Scanned with ACE Scanner

3.2.3. Cơ sở vật chất

Đảm bảo đủ cơ sở vật chất của một trường THPT đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, bao gồm các hạng mục công trình cụ thể như sau:

Khối hành chính quản trị và phụ trợ gồm có 21 phòng, trong đó: 01 phòng hiệu trưởng, 02 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng khách, 01 văn phòng, 01 phòng lưu trữ, 01 phòng tài vụ, 01 phòng bảo vệ, 01 phòng họp toàn thể CBGVNV, 05 phòng sinh hoạt tổ chuyên môn, 01 phòng y tế trường học, 01 phòng kho, 01 khu vệ sinh CBGVNV, 02 khu vệ sinh của HS, 01 khu để xe của CBGVNV, 02 khu để xe của HS.

Khối phòng học tập gồm có 43 phòng, trong đó: 30 phòng học thường và 13 phòng học bộ môn. Phòng học bộ môn của trường gồm: 01 Vật lí, 02 phòng Khoa học Công nghệ, 01 Hóa học, 01 Sinh, 02 phòng Tin học, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mỹ thuật, 02 phòng Bộ môn xã hội, 02 phòng đa chức năng. Thiết bị phòng bộ môn Ngoại ngữ như máy chiếu, máy tính, hệ thống âm thanh được đưa về các phòng học thường.

Khối phòng hỗ trợ học tập gồm có 06 phòng, trong đó: thư viện có 02 phòng đọc, 01 phòng thiết bị giáo dục, 01 phòng tư vấn tâm lý học sinh, 01 phòng truyền thống và Đoàn thanh niên.

- Khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao: có diện tích lớn với đầy đủ các thiết bị phục vụ.

- Đề xuất với Ban quản lý dự án của Huyện và Thành phố đầu tư thêm 02 đơn nguyên với các hạng mục công trình được xây dựng kiên cố đáp ứng nhu cầu về phòng học thường, phòng học bộ môn và các khu phụ trợ.

- Xây dựng nhà trường: Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc.

3.2.4. Phương châm hành động

Xây dựng một môi trường làm việc và học tập *"dân chủ, đoàn kết, đổi mới và sáng tạo"*.

Scanned with ACE Scanner

PHẦN 4. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHIẾN LƯỢC

4.1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động dạy học và giáo dục học sinh nhà trường

Để duy trì nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, nhà trường cần tập trung vào một số nội dung sau:

1. Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường một cách khoa học, linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường trong từng năm học.

2. Thực hiện có hiệu quả, có lộ trình các phương pháp và hình thức dạy học và giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3. Thực hiện đa dạng các phương pháp kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực nghề nghiệp học sinh.

4. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong các môn học và trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.

5. Đổi mới phương pháp tiếp cận, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng nghề nghiệp cho học sinh ngay từ đầu năm lớp 10.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn.

4.2. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống nhằm không ngừng nâng cao phẩm chất đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Hàng năm xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhằm nâng trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường. Chú trọng đào tạo nâng chuẩn, mở các lớp bồi dưỡng tại đơn vị và khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên hàng năm.

Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, tích cực tham gia các kỳ cuộc, hội thi cấp Cụm, Thành phố và Quốc gia. Chủ động giao lưu học hỏi các đơn vị điển

Scanned with ACE Scanner

hình trong và ngoài thành phố, ... nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất chính trị, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Làm tốt công tác qui hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng.

4.3. Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ dạy học

Thường xuyên bảo dưỡng, tu sửa và phát huy tác dụng cơ sở vật chất hiện có.

Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hoá, hiện đại đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

Tham mưu với các cấp để được đầu tư xây thêm 02 đơn nguyên với hệ thống các phòng học thường, phòng học bộ môn, các phương tiện, thiết bị dạy học, giáo dục hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo chương trình GDPT năm 2018.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng văn phòng, kế toán.

4.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động dạy học và quản trị nhà trường

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị nhà trường và tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục. Xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử, hồ sơ điện tử... Góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng thành thạo máy vi tính, công nghệ thông tin phục vụ cho công việc hằng ngày.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn Tin học.

4.5. Huy động mọi nguồn lực để phát triển nhà trường

Scanned with ACE Scanner

**** Nguồn nhân lực:***

Bao gồm toàn bộ lực lượng cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ, nhân viên với năng lực chuyên môn, phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống của từng người tham gia vào các hoạt động của nhà trường.

Nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất, là vốn qui nhất để phát triển nhà trường. Nhà trường cần có giải pháp tốt nhất để tập hợp, tạo cơ hội cho mọi thành viên của trường phát huy hết năng lực sở trường, khả năng sáng tạo trong hoạt động xây dựng mức độ tín nhiệm của nhà trường.

**** Nguồn lực tài chính:***

- Ngân sách nhà nước hàng năm;
- Từ nguồn giảng dạy, dịch vụ của nhà trường;
- Nguồn lực từ gia đình học sinh, học sinh hàng năm;
- Nguồn lực từ Xã hội hoá giáo dục: Từ các thế hệ học sinh, phụ huynh học sinh của nhà trường; Các thế hệ thầy giáo, cô giáo, cán bộ, nhân viên nhà trường; Từ các doanh nhân, các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm yêu quý nhà trường, ...

**** Nguồn lực vật chất hữu hình và vô hình:***

- Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng thực hành thí nghiệm, thư viện, phòng làm việc và các công trình phụ trợ khác.
- Trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ giảng dạy, công nghệ phục vụ quản lý, giảng dạy, học tập, ...

Nguồn lực thông tin:

Là những dữ liệu đã được phân tích và xử lý để phục vụ cho việc ra quyết định hoặc giải quyết các nhiệm vụ nhằm phát triển nhà trường. Thông tin vừa là yếu tố đầu vào, vừa là nguồn dự trữ tiềm năng cho nhà trường.

Hệ thống thông tin bao gồm thông tin về mục tiêu, chương trình kế hoạch dạ học; về học sinh; về giáo viên; về các vấn đề tài chính; về cơ sở vật chất của nh trường; về điều kiện chính trị, kinh tế, xã hội ở địa phương, ...Thông tin xuôi ngược; thông tin trên và dưới; thông tin trong-ngoài; thông tin ngang; thông tin mô, thông tin vi mô, ...

Scanned with ACE Scanner

* ***Người phụ trách:*** Ban giám hiệu, Ban chấp hành công đoàn, Ban thường vụ Đoàn trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

4.6. Xây dựng "thương hiệu" nhà trường

- Xây dựng "thương hiệu", uy tín, chất lượng và sự hài lòng của học sinh và cha mẹ học sinh đối với nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm "thương hiệu" đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Tích cực xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

- Tiếp tục quảng bá thương hiệu; từng bước hoàn thiện bài giảng về truyền thống nhà trường; tích cực tuyên truyền, giáo dục truyền thống của nhà trường bằng nhiều hình thức phong phú, hấp dẫn. Thúc đẩy thực hành Bộ quy tắc ứng xử trường THPT Hoài Đức C thành nét văn hóa của nhà trường.

* ***Người phụ trách:*** Chi bộ, Ban giám hiệu, BCH công đoàn, Đoàn thanh niên.

4.7. Quan hệ với cộng đồng

- Xây dựng và phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với các tập thể, các cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, trường học trên địa bàn huyện Hoài Đức và Thành phố Hà Nội để làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục.

- Xây dựng và phát triển mối quan hệ với các cấp chính quyền địa phương, khu dân cư để làm tốt công tác tuyên truyền thương hiệu, giáo dục truyền thống nhà trường.

* Người phụ trách: Ban giám hiệu, BCH công đoàn, Đoàn thanh niên.

4.8. Lãnh đạo và quản lý

- Lãnh đạo toàn diện nhà trường, ưu tiên cho những mục tiêu trọng điểm, lĩnh vực ưu tiên.

- Đảm bảo chất lượng dạy học và giáo dục, các điều kiện phục vụ dạy học và giáo dục của nhà trường đạt theo quy định của trường chuẩn quốc gia.

Scanned with ACE Scanner

. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hằng năm.

. Huy động ngày càng nhiều hơn nguồn lực của nhà nước và xã hội để tăng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục.

. Đẩy mạnh chuyển đổi số tất cả hoạt động của nhà trường.

. Phân công trách nhiệm cụ thể, toàn diện các mặt công tác.

• ***Người phụ trách:*** Chi bộ, Ban giám hiệu.

PHẦN 5. TỔ CHỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

5.1. Phổ biến kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường

Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2023-2028 và tầm nhìn 2032.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường được gửi tới cơ quan chủ quản: Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội; chính quyền địa phương: Huyện ủy, UBND huyện Thường Tín; và các tổ chức trong nhà trường.

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh nhà trường.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của trường.

5.2. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược bao gồm Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng, Bí thư chi bộ, chủ tịch Công đoàn, các tổ trưởng tổ chuyên môn, văn phòng, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhà trường chịu trách nhiệm lãnh đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược theo chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên và cả tập thể ban chỉ đạo; Ban chỉ đạo có trách nhiệm điều chỉnh Kế hoạch

Scanned with ACE Scanner

chiến lược sau từng giai đoạn triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế của nhà trường. Có thể chia thành các giai đoạn như sau:

Giai đoạn 1 (Từ năm 2023 đến 2025): Xác lập nền nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nền nếp, chuẩn bị các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và SGK mới.

Giai đoạn 2 (Từ năm 2026 đến 2028): Toàn trường thực hiện CT và SGK mới; rà soát điều chỉnh kế hoạch. Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục có chất lượng cao của Thành phố, đáp ứng được yêu cầu của xã hội, giữ vững mục tiêu trường chuẩn Quốc gia, xây dựng mô hình trường THPT Chất lượng cao.

Giai đoạn 3 (Từ năm 2029 đến 2032): đánh giá thực hiện chiến lược; xây dựng kế hoạch chiến lược 2029 - 2032 và tầm nhìn đến 2035.

5.3. Nhiệm vụ cụ thể của Ban chỉ đạo

5.3.1. Đối với Hiệu trưởng

Thành lập các Ban để tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá thực hiện kế hoạch từng năm và cả giai đoạn.

Trưởng Ban chịu trách nhiệm điều hành, lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện.

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường;

Tổ chức kiểm tra, đánh giá triển khai, thực hiện kế hoạch từng năm học, từng giai đoạn.

5.3.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp phù hợp để điều chỉnh sát với kế hoạch chiến lược đồng thời phù hợp với quy luật phát triển.

Theo dõi chỉ đạo kiểm tra, đánh giá các mặt hoạt động dạy và học; chỉ đạo công tác bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên; xây dựng tinh chuyên nghiệp trong hoạt động của tổ chuyên môn; xây dựng kế hoạch phụ đạo học

Scanned with ACE Scanner

sinh yếu, kém, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và theo dõi đôn đốc thực hiện; tổ chức các hội thảo chuyên đề theo quy định; chỉ đạo hoạt động ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng kế hoạch rèn luyện hạnh kiểm và nhân cách cho học sinh; chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh.

Chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để đáp ứng nhu cầu dạy và học; chỉ đạo làm vệ sinh trường, lớp; chăm sóc cây xanh, cây cảnh tạo môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn, thân thiện.

5.3.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn, văn phòng

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên và các phần việc được phân công phụ trách. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ; đẩy mạnh các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, giảm các thủ tục hành chính, tích cực áp dụng dụng công nghệ thông tin dạy học và quản lý, ... chỉ đạo kiểm tra, đánh giá, phân loại giáo viên, nhân viên chính xác, không cào bằng để thúc đẩy, nâng cao chất lượng đội ngũ.

5.3.4. Thư ký Hội đồng trường

Hỗ trợ ban chỉ đạo thiết lập hồ sơ theo dõi, sự kết, đog kết, đánh giá rút kinh nghiệm, tham mưu, đề xuất các nội dung của kế hoạch. Thông báo các thông tin cần thiết cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường,

5.3.5. Chủ tịch Công đoàn trường

Chỉ đạo hoạt động của các tổ Công đoàn, động viên đội ngũ tích cực thực hiện có hiệu quả kế hoạch; giúp đỡ, hỗ trợ và giải quyết những khó khăn, vướng mắc của đội ngũ trong quá trình thực hiện, xem xét đánh giá thi đua và đề xuất khen thưởng cuối năm, cuối giai đoạn. Chú trọng vào hoạt động "Xây dựng trường học thông minh, trường học hạnh phúc", "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

Scanned with ACE Scanner

Tổ trưởng công đoàn. Phối hợp với Tổ trưởng chuyên môn, nhóm trưởng bộ môn, động viên đội ngũ tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy; mạnh dạn đề xuất các ý tưởng đổi mới sáng tạo, đề xuất khen thưởng các cá nhân điển hình tiên tiến của tổ.

5.3.6. Bí thư Đoàn trường

Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, bộ phận giáo dục ngoài giờ lên lớp, cha mẹ học sinh để giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

Động viên các đoàn viên, thanh niên các chi đoàn lớp hưởng ứng tích cực phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ: bóng đá nam, bóng chuyền nữ, cầu lông, bóng rổ, âm nhạc, hội họa, nhiếp ảnh, học sinh nghiên cứu khoa học kĩ thuật, học sinh khởi nghiệp ... tạo những sân chơi bổ ích cho các học sinh.

Xây dựng kế hoạch dài hạn về công tác phát triển đảng trong đoàn viên học sinh giai đoạn 2023-2028, định hướng đến năm 2032.

5.3.7. Giáo viên chủ nhiệm lớp

Mục tiêu phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của từng học sinh.

Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội để giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

Phối hợp với Đoàn trường tổ chức tốt các phong trào thi đua do nhà trường và cấp trên phát động.

Bám lớp, theo dõi để giúp đỡ, hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nghèo, gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

5.3.8. Cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Scanned with ACE Scanner

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để đổi mới nâng cao chất lượng phục vụ hoạt động dạy và học, phục vụ nhân dân, thực hiện nghiêm túc quy chế một cửa; áp dụng triệt để công nghệ thông tin vào công tác văn phòng, thiết lập công tác quản lý hồ sơ, sổ sách khoa học; nâng cao chất lượng công tác phục vụ đáp ứng nhu cầu đổi mới của nhà trường.

5.4. Tiêu chí đánh giá

Bám sát nội dung kế hoạch chiến lược, các mục tiêu, chỉ tiêu, phương châm hành động được nêu trong kế hoạch chiến lược để kiểm tra, đánh giá mức độ thực hiện, đánh giá mức độ tiến bộ có so sánh các chỉ tiêu cùng kỳ năm sau với năm trước và với mục tiêu đề ra của kế hoạch chiến lược.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Hoài Đức C giai đoạn 2023-2028 và tầm nhìn đến 2032. Hiệu trưởng nhà trường mong đợi và đề nghị toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả kế hoạch chiến lược. Trong quá trình thực hiện nếu thấy có nội dung nào còn vướng mắc thì phản ánh về Ban chỉ đạo và Hiệu trưởng nhà trường để thống nhất giải quyết.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:
- Sở GD-ĐT Hà Nội;
- Huyện uỷ-UBND huyện Hoài Đức;
- Liên tịch trường;
- Website trường;
- Lưu: VT

TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HOÀI ĐỨC C

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Huyền

Ý KIẾN CỦA PHÒNG GIÁO DỤC TRUNG HỌC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC TRUNG HỌC

Hà Quốc Khánh

Scanned with ACE Scanner